

VNINDEX 1,282.21 +1.13%	HNX 242.03 +0.51%	UPCOM 91.20 +0.12%	DOW JONES 39,282.33 -0.08%	NIKKEI 225 40,398.03 -0.04%	DAX 18,384.35 +0.67%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

“Nỗ lực hồi phục”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +14.35 điểm (+1.13%) lên mức 1282.21 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 21.89 nghìn tỷ đồng, giảm -25.3% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +16.23 điểm (+1.28%) lên mức 1286.23 điểm, trong đó có 26 mã tăng, 2 mã giảm và 2 mã tham chiếu.

Thống kê cho thấy sắc xanh phủ hầu hết toàn thị trường trong đó lực tăng điểm mạnh ghi nhận ở nhóm VN MID (+1.39%) và một vài cổ phiếu nhóm vốn hóa lớn như GVR, VPB, TCB. Tỷ trọng dòng tiền dương cao ở nhóm Bất động sản, Dịch vụ tài chính, Dầu khí, Bảo hiểm. Các nhóm tăng điểm gồm Hóa chất (+3.94%), Ngân hàng (+1.25%), Dầu khí (+1.14%), Dịch vụ tài chính (+1.1%), nhóm giảm điểm chỉ có duy nhất Thực phẩm (-0.02%). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm DPR, ASM tăng trần, EVF (+5.92%), VTP (+4.92%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+1.13%), HNX-Index (+0.5%), UPCOM-Index (+0.12%), VN30 (+1.28%), HNX30 (+0.75%), VN MID (+1.39%), VNSML (+0.98%), VNDIAMOND (+1.48%), VNFINLEAD (+1.54%), VNCOND (+0.88%), VNCONS (-0.2%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GVR (+1.95 điểm), VPB (+1.36 điểm), TCB (+0.99 điểm), trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm gồm MSN (-0.52 điểm), VND (-0.15 điểm), SAB (-0.03 điểm).

NĐT nước ngoài bán ròng -175.4 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối lượng giảm dần. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể lựa chọn các mã có tính chất như trên để giao dịch, ưu tiên quản trị danh mục cẩn thận, theo sát phản ứng của thị trường để có hành động phù hợp.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Bám vùng hỗ trợ tại đường trung bình trượt MA10 ngày, VN-Index tiếp tục chinh phục mốc kháng cự 1280 điểm với động lượng yếu ớt khi giá tăng không đồng pha với khối lượng. Thanh khoản của phiên giao dịch chỉ đạt gần 22 nghìn tỷ (thấp hơn phiên trước lần trung bình 20 phiên gần nhất), điều này thể hiện rõ ở chỉ báo dòng tiền MFI đang trong trạng thái trung lập. Trên biểu đồ ngày, VN-Index giao dịch trên đường MA10 ngày và giữ kênh giá đi lên của xu hướng tăng ngắn hạn, tương đương vùng đỉnh 1250 - 1280 điểm. Lực tăng giá phá đỉnh của chỉ số còn khá yếu khi chỉ vận động quanh mốc Fibonaci 38.2%, do đó VN-Index cần tăng dứt khoát với giá và khối lượng đồng pha mới có thể xác nhận tiến lên vùng kháng cự mới 1314 - 1330 điểm.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, cặp đường trung bình trượt MA10 và MA20 đang vận động tiệm cận nhau, đường giá nỗ lực hồi phục cắt lên các đường MA10 và MA20 tại biểu đồ khung 1H với khối lượng giảm dần. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch và RSI đều có diễn biến cùng chiều khi vận động tích cực, trong khi chỉ báo MFI đang có xu hướng suy yếu về vùng quá bán.

Xét về xu hướng chung, VN-Index chưa phá kênh giá đi lên trong thời gian qua, lực tăng của phiên 26/3 được đóng góp nhiều từ các cổ phiếu vốn hóa lớn lần nhóm VN MID tuy nhiên chưa đột phá hẳn do dòng tiền mua chủ động tại nền giá cao còn khá yếu. Thị trường sẽ xác định hướng tiếp theo tại mốc kháng cự tiếp theo tại 1314 - 1330 khi VN-Index chinh phục mốc Fibonaci 38.2% thành công. Trong trường hợp lực mua chủ động thấp đi kèm lực bán tăng cao, chỉ số sẽ cần tiếp tục tích lũy trong vùng hộp 1235 - 1280 điểm để gia tăng độ tin cậy.

Hỗ trợ của nhịp lên trung hạn của thị trường tại mốc 1210 - 1230 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Sau nhịp rung lắc do ảnh hưởng bởi thông tin kém tích cực, VN-Index quay trở lại nhịp tăng 14 điểm nhưng dòng tiền nâng đỡ thị trường còn yếu, thị trường cần phiên xác nhận nhịp tăng tiếp theo với tín hiệu rõ ràng hơn. Chỉ số tiếp tục duy trì các phiên tăng giảm đan xen với biên độ lớn khiến nhà đầu tư giao dịch khó khăn và dễ rơi vào trạng thái Fomo.

Tuy nhiên thị trường vẫn xuất hiện các cổ phiếu đi ngược thị trường và đang trong trạng thái tích lũy, đặc biệt ở nhóm VN MID khi nhóm này vẫn được sự ủng hộ của dòng tiền. Nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể lựa chọn các mã có tính chất như trên để giao dịch, ưu tiên quản trị danh mục cẩn thận, theo sát phản ứng của thị trường để có hành động phù hợp.

Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1210 - 1230 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo cập nhật KQKD Q4/2023 - DXP
- Báo cáo cập nhật KQKD Q4/2023 - SKG
- Báo cáo ngành hàng (22/03/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc nghiên cứu ban hành các quy định mới để tăng cường thu hút FDI
- Nhật Bản trở thành thị trường vốn tư nhân lớn nhất châu Á - Thái Bình Dương
- Dầu tăng hơn 1.5% sau khi Nga cắt giảm sản lượng để đáp ứng mục tiêu của OPEC+

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Ông lớn ngân hàng chặt vật xử lý nợ của doanh nghiệp xây dựng, bất động sản
- Phần Lan coi Việt Nam là đối tác kinh tế quan trọng nhất trong ASEAN
- VIB đạt mục tiêu lãi trước thuế 2024 tăng 13%, tăng vốn lên gần 30 ngàn tỷ

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 28/03/2024: FTSE Russell: Kỳ đánh giá phân hạng thị trường
- 29/03/2024: Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý I và 3 tháng

Chỉ số thị trường Việt Nam	26/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,282.21	1.13%	3.11%	6.98%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	21,857.22	-25.16%	-49.26%	41.32%
HNX	242.03	0.51%	2.26%	4.76%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,754.72	-40.12%	-55.04%	42.71%
Upcom	91.20	0.12%	0.97%	2.09%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	504.86	-18.09%	-43.11%	1.73%
P/E VNindex (x)	14.82	1.37%	1.65%	6.85%
P/B VNindex (x)	1.83	1.10%	1.10%	6.40%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GVR 6.27%	MSN -1.99%	TCB 14.59%	MSN -5.01%	GVR 33.73%	VJC -3.23%
2	KDH 4.61%	SAB -0.18%	PDR 9.97%	VRE -4.17%	KDH 23.72%	SAB -1.56%
3	VPB 3.70%		VIB 9.44%	VNM -0.29%	TCB 23.19%	CTG -0.85%
4	HDB 2.76%		MBB 8.84%		VRE 20.55%	STB -0.32%
5	TCB 2.57%		HDB 8.52%		MSN 14.02%	ACB -0.18%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VCF 6.98%	VND -2.09%	HPX 52.01%	VTP -7.02%	HPX 52.01%	SBT -7.89%
2	ASM 6.67%	TMP -2.08%	VCF 14.47%	SJS -6.34%	DGC 25.47%	LPB -7.16%
3	EVF 5.92%	SVC -1.08%	PTB 13.27%	PTB -5.00%	ASM 24.88%	PC1 -5.51%
4	VTP 4.92%	BHN -1.03%	KBC 12.46%	KOS -4.53%	AGR 21.61%	PGV -5.10%
5	CRE 4.77%	HBC -0.80%	GEX 10.82%	PGV -2.73%	CTS 20.48%	APH -4.76%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	D2D 6.99%	RDP -6.99%	D2D 23.50%	RDP -13.39%	VRC 44.65%	RDP -16.12%
2	VRC 6.98%	ARG -5.86%	CTR 16.68%	CLW -12.48%	DHM 40.28%	TMT -14.57%
3	DPR 6.95%	AGM -5.32%	AGM 16.24%	MCP -7.89%	CTR 39.90%	CLW -12.86%
4	ITC 6.90%	TCR -4.51%	QCG 15.35%	KHP -7.52%	QCG 38.69%	MCP -12.06%
5	VPH 6.89%	VID -3.70%	DHM 13.54%	TCO -7.42%	SFG 31.61%	CVT -11.36%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	26/03/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	18,384.35	0.67%	2.52%	8.49%
Dow Jones	39,282.33	-0.08%	1.27%	2.64%
FTSE 100	7,930.96	0.17%	2.70%	4.79%
Nikkei 225	40,398.03	-0.04%	4.37%	9.49%
S&P 500	5,203.58	-0.28%	1.05%	5.06%
Tỷ giá				
USD/VND	24,510.00	0.25%	0.45%	0.74%
USD/JPY	150.10	-0.07%	0.54%	3.90%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	-0.79%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	-0.92%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	83.13	-0.41%	1.14%	7.14%
Khí tự nhiên	1.56	-3.11%	-15.68%	-42.22%
Than	119.25	-0.42%	-1.04%	-9.35%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	3.84	2.13%	3.50%	1.05%
Gỗ	563.29	1.40%	2.32%	-1.95%
Thép	3,901.00	0.44%	0.10%	-1.27%
Vàng	2,014.01	0.04%	-0.50%	-0.77%
Quặng sắt	128.00	0.00%	-4.12%	-10.18%
Bạc	23.40	-0.04%	3.54%	1.96%
Thép cuộn cán nóng	810.00	-1.82%	-2.88%	-23.44%
Nông nghiệp				
Cà phê	190.85	0.82%	1.09%	4.40%
Cao su	154.30	0.78%	1.18%	3.42%
Lợn hơi	85.23	0.27%	6.07%	11.59%
Đường	23.30	-1.10%	-0.98%	11.48%
Lúa mì	559.25	-1.37%	-4.97%	-6.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 26/03/2024

- Độ rộng thị trường**
Biểu đồ thanh biểu thị độ rộng thị trường theo ngành hàng. Nguyên vật liệu có độ rộng lớn nhất là 2.32%.
- Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**
Biểu đồ thanh biểu thị ảnh hưởng của các cổ phiếu đến chỉ số. GVR có ảnh hưởng tích cực nhất là 1.90.
- GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**
Biểu đồ thanh biểu thị dòng tiền ròng nước ngoài. Giá trị âm cho thấy bán ròng.
- GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**
Biểu đồ thanh biểu thị dòng tiền ròng tự doanh. Giá trị dương cho thấy mua ròng.
- Top 5 GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**
Bảng xếp hạng các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất bởi nhà đầu tư nước ngoài.
- Top 5 GTGD NĐT tự doanh trong phiên**
Bảng xếp hạng các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất bởi nhà đầu tư tự doanh.

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest | Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đồng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng BEST STOCK TRADING APP ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào nổi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest tại đây